

Số: 66 /KH-UBND

Trà Vinh, ngày 10 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt nội dung và dự toán Phương án Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh khoản 2 Điều 1 Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 315/TTr-STNMT ngày 21 tháng 6 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh, như sau:

1. Mục đích, yêu cầu: Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tỉnh Trà Vinh đảm bảo thời gian, chất lượng của từng cấp (xã, huyện, tỉnh) theo Phương án kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2024 và số 1075/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2024.

2. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (theo từng đơn vị hành chính, trong đó cấp xã là cấp cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện và cấp tỉnh).

3. Thời gian thực hiện và hoàn thành

- Cấp xã: Từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 đến trước ngày 15 tháng 01 năm 2025, hoàn thành và báo cáo kết quả thực hiện về cấp huyện.

- Cấp huyện: Từ ngày 16 tháng 01 năm 2025 đến trước ngày 28 tháng 02 năm 2025, hoàn thành và báo cáo kết quả thực hiện về cấp tỉnh.

- Cấp tỉnh: Từ ngày 01 tháng 3 năm 2025 đến trước ngày 15 tháng 4 năm 2025, hoàn thành và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường,

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm kê đất quốc phòng, an ninh; tổng hợp kết quả thực hiện gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 16 tháng 01 năm 2025 để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu kiểm kê đất đai hoàn thành ngày 15 tháng 6 năm 2025.

(Thời gian thực hiện nếu trùng ngày nghỉ Tết Nguyên đán thì việc nộp báo cáo kết quả được kéo dài thời gian bằng với số ngày được nghỉ Tết Nguyên đán theo quy định).

4. Kế hoạch thực hiện

4.1. Giai đoạn 1: Công tác chuẩn bị

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I	Kiểm kê đất đai năm 2024 tại cấp tỉnh	
1	Tổ chức đấu thầu chọn đơn vị kiểm tra nghiệm thu 03 cấp (xã, huyện, tỉnh)	Trước ngày 31/7/2024
2	Đặt hàng thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất (cấp tỉnh) và xây dựng cơ sở dữ liệu kiểm kê đất đai	Trước ngày 20/02/2025
3	Tổ chức hội nghị triển khai	Trước ngày 25/7/2024
4	Tuyên truyền	Từ ngày 01/8/2024 đến ngày 15/01/2025
5	Nhân sao bản đồ nền để cung cấp cho cấp xã	Từ ngày 01/7/2024 đến ngày 31/7/2024
6	In, nhân bản và cấp phát mẫu biểu, các tài liệu, bản đồ phục vụ kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất cho các đơn vị hành chính	
II	Kiểm kê đất đai năm 2024 tại cấp huyện	
1	Tổ chức đấu thầu chọn đơn vị thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng 02 cấp (xã, huyện)	Trước ngày 31/7/2024
2	Xây dựng kế hoạch; tổ chức lực lượng thực hiện kiểm kê đất đai năm và trang thiết bị.	Từ ngày 01/8/2024 đến ngày 15/8/2024
3	Tổ chức tuyên truyền.	Từ ngày 01/8/2024 đến ngày 15/01/2025

III	Kiểm kê đất đai tại cấp xã	
1	Tổ chức lực lượng thực hiện kiểm kê đất đai năm và trang thiết bị.	Từ ngày 01/8/2024 đến ngày 15/8/2024
2	Tổ chức tuyên truyền	Từ ngày 01/8/2024 đến ngày 15/01/2025

4.2. Giai đoạn 2: Tổ chức thực hiện

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I	Kiểm kê đất đai cấp xã	
1	Tổ chức điều tra thực địa, khoanh vẽ trên bản đồ và chỉnh lý biên động số liệu trên sổ sách	Từ ngày 01/8/2024 đến ngày 31/10/2024
2	Tổng hợp số liệu kiểm kê diện tích đất đai theo biểu mẫu quy định và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã.	Từ ngày 01/11/2024 đến ngày 30/11/2024
3	Lập báo cáo tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai cấp xã.	Từ ngày 01/12/2024 đến ngày 19/12/2024
4	Kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu kết quả kiểm kê diện tích đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã.	Từ ngày 20/12/2024 đến ngày 31/12/2024
5	Xác nhận số liệu kiểm kê diện tích đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã.	Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 09/01/2025
6	Giao nộp sản phẩm.	Từ ngày 10/01/2025 đến ngày 15/01/2025
II	Kiểm kê đất đai cấp huyện	
1	Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, nghiệm thu thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã.	Từ ngày 01/8/2024 đến ngày 15/01/2025
2	Tổng hợp bộ số liệu kiểm kê diện tích đất đai cấp xã và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện.	Từ ngày 16/01/2025 đến ngày 30/01/2025
3	Lập báo cáo tổng hợp số liệu kiểm kê diện tích đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện.	Từ ngày 31/01/2025 đến ngày 17/02/2025

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
4	Kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu kết quả kiểm kê diện tích đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện.	Từ ngày 18/02/2025 đến ngày 26/02/2025
5	Xác nhận số liệu kiểm kê diện tích đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện. Giao nộp sản phẩm	Từ ngày 27/02/2025 đến ngày 28/02/2025
III	Kiểm kê đất đai cấp tỉnh	
1	Xây dựng bộ số liệu kiểm kê diện tích đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh.	Từ ngày 01/3/2025 đến ngày 20/3/2025
2	Lập báo cáo tổng hợp số liệu kiểm kê diện tích đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh.	Từ ngày 21/3/2025 đến ngày 31/3/2025
3	Kiểm tra, thẩm định kết quả kiểm kê diện tích đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh.	Từ ngày 01/4/2025 đến ngày 09/4/2025
4	Xác nhận số liệu kiểm kê diện tích đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện.	Từ ngày 10/4/2025 đến ngày 14/4/2025
5	Giao nộp sản phẩm; phát hành kết quả kiểm kê diện tích đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 tỉnh Trà Vinh.	Ngày 15/4/2025
IV	Xây dựng cơ sở dữ liệu kiểm kê đất đai	
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu kiểm kê đất đai (3 cấp)	Từ ngày 15/4/2025 đến ngày 15/6/2025

(Tùy vào tình hình thực tế, thời gian thực hiện có thể thay đổi cho phù hợp, tuy nhiên thời gian hoàn thành từng cấp phải đảm bảo thời gian theo Kế hoạch này).

5. Tổ chức thực hiện

- Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo thực hiện Phương án kiểm kê đất đai đảm bảo đúng các nội dung, yêu cầu và tiến độ thời gian đạt kết quả theo Phương án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và quy định của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh đến

cấp huyện, cấp xã, các sở, ban, ngành tỉnh và thực hiện nhiệm vụ được giao tại Phương án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các sở, ban, ngành tỉnh thực hiện nhiệm vụ theo Phương án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất./.

Nơi nhận:

- Bộ TN&MT;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng KT, THNV;
- Lưu: VT, NN. *Thống kê 02*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng